

# Các khái niệm

- **Giả thiết (Hypothesis)**
  - Những **mệnh đề**/phát biểu đúng được sử dụng để tranh luận hoặc nghiên cứu

# Quy tắc suy diễn

- Để chứng minh một định lý, ta xuất phát từ **một số khẳng định đúng**  $p_1, p_2, \dots, p_n$  gọi là **các giả thiết (tiền đề)**, ta áp dụng các phép suy diễn để **suy ra một khẳng định đúng  $q$** , gọi là **kết luận**.
- Nói cách khác, ta thực hiện các suy diễn có dạng:  
Nếu  $p_1$  và  $p_2$  và  $\dots$  và  $p_n$  thì  $q$ .
- Ta viết phép suy diễn trên theo các cách sau đây :

$$(p_1 \wedge p_2 \wedge \dots \wedge p_n) \Rightarrow q$$

- Hoặc dùng mô hình suy diễn:

$$\begin{array}{c} p_1 \\ \dots \\ p_n \\ \hline \therefore q \end{array}$$

# Kiểm tra một phép suy diễn

- Để kiểm tra một phép suy diễn  $(p_1 \wedge p_2 \wedge \dots \wedge p_n) \Rightarrow q$  có hợp logic hay không?
  - Ta chứng minh biểu thức logic
    - $(p_1 \wedge p_2 \wedge \dots \wedge p_n) \rightarrow q$  là hằng đúng
    - hay  $(p_1 \wedge p_2 \wedge \dots \wedge p_n) \rightarrow q \Leftrightarrow 1$
- Một suy diễn **hợp logic** ta gọi là một **qui tắc suy diễn** (hay **luật suy diễn**).